

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2018/DS-ST

Ngày: 18- 6-2018.

V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Tâm.

2. Ông Tô Ngọc Liêm.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 122/2018/TLST- DS, ngày 20 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp: “Hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2018/QĐST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Văn N** – Sinh năm 1963. Có mặt.

Nơi cư trú: 62 khóm TĐ B, tt TB, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn*: Bà **Nguyễn Thị N1** - sinh năm 1965. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ 5 ấp T1, tt CM, huyện CM, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai Nguyên đơn ông Nguyễn Văn N trình bày: Vào ngày 22/9/2017 ông có bán cho bà N1 12 con vịt xiêm tổng số tiền là 1.785.000đ, bà N1 có hẹn 3 ngày trả tiền. Từ đó đến nay không trả, ông có điện thoại nhắc nhở, bà N1 cứ hẹn, ông có nhờ Ban nhân ấp T1, tt CM giải quyết bà N1 đã trả được 1.000.000đ, số tiền còn lại không trả. Nay yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị N1 trả cho ông số tiền 785.000đ, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Nguyễn Thị N1 đã được tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về các phiên hòa giải nhưng bà N1 không gửi văn bản ghi ý kiến của ông, bà về các yêu cầu khởi kiện của ông N cho Tòa án. Nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà N1 .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Ông Nguyễn Văn N khởi kiện bị đơn bà Nguyễn Thị N1 . Bị đơn có nơi cư ngụ tại T1, tt CM, huyện CM, tỉnh An Giang. Nên Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại các Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do chính đáng. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. *Về nội dung*: Ông Nguyễn Văn N khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị N1 trả số tiền 785.000đ. Quá trình giải quyết Tòa án đã tổng đạt các thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng phía bị đơn vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ông N. Căn cứ các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là tờ cam kết, và biên bản hòa giải ở Ban ấp T1, tt CM. Tuy nhiên cho đến hôm nay bị đơn không có ý kiến gì. Do đó theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì: chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có giá trị pháp lý. Căn cứ vào tờ cam kết thì có đủ cơ sở để xác định: Bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền 785.000 đồng. Cho đến thời điểm xét xử, bị đơn cũng không cung cấp cho Tòa án được tài liệu, chứng cứ chứng minh đã trả số tiền trên. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở. Quá trình giải quyết nguyên đơn không yêu cầu tính lãi nên không xét đến.

Từ những cơ sở trên nghị nên buộc bà Nguyễn Thị N1 phải trả cho ông Nguyễn Văn N số tiền vốn 785.000đ.

[3]. *Về án phí*: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 430; 440 Bộ luật dân sự 2015; Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn N .

- Buộc bà Nguyễn Thị N1 có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn N số tiền 785.000đ.

-Án phí DSST: Bà Nguyễn Thị N1 phải chịu là 300.000đ.

- Ông Nguyễn Văn N không phải chịu án phí hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 300.000đ cho ông N nộp theo biên lai thu số 0019381 ngày 20/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Nguyễn Thị N1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu.

Trần Thanh Bình